

Bản án số: **08/2026/HNGĐ - ST**

Ngày: 26/01/2026

V/v: “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13-LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Trần Ngọc Đồi

2. Bà Phạm Thị Bích Lệ

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13- Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Khánh Dung - Kiểm sát viên.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Thành - Cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 13- Lâm Đồng

Ngày 26 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13- Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 166/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 13- Lâm Đồng giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tô Thị H, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn L, xã T, tỉnh Lâm Đồng

Bị đơn: Anh Vòng Công P, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn S, xã L, tỉnh Lâm Đồng

Nguyên và bị đơn: Có đơn xin xét xử vắng mặt

Người làm chứng:

- Bà Lê Thị H1, sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn L, xã T, tỉnh Lâm Đồng; Vắng mặt

- Bà Tsành Linh D, sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn S, xã Lương Sơn, tỉnh Lâm Đồng; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện quá trình điều tra thu thập chứng cứ nguyên đơn chị Tô Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Vòng Công P xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2021 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau và hai bên gia đình có tổ chức cưới hỏi cho vợ chồng. Vợ chồng có đi đến UBND xã Sông Bình nay là UBND xã Lương Sơn để đăng ký kết hôn vào năm 2021.

Sau khi xác lập quan hệ vợ chồng về nhà cha mẹ anh P, thời gian đầu chúng tôi hạnh phúc đến năm 2022 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung và có xảy ra đánh nhau.

Năm 2022 chị về nhà cha mẹ tại xã Hòa Thắng sinh sống từ đó đến nay, vợ chồng không còn liên lạc hay quan tâm đến nhau.

Hai bên gia đình có biết việc vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nhưng chuyện vợ chồng để vợ chồng tự quyết định.

Vợ chồng không thể đoàn tụ mục đích hôn nhân không đạt nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Vòng Công P.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Vòng Ngọc Minh H2 – sinh ngày 19/9/2021 hiện nay con đang với với ba, giao cho ba nuôi dưỡng và giáo dục đến khi trưởng thành, không cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản và nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Vòng Công P trình bày:

Anh và chị Tô Thị H xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau và hai bên gia đình có tổ chức cưới hỏi cho vợ chồng. Vợ chồng có đi đến UBND xã Sông Bình nay là UBND xã Lương Sơn để đăng ký kết hôn vào năm 2021.

Sau khi xác lập quan hệ vợ chồng về nhà cha mẹ anh sinh sống, thời gian đầu vợ chồng sống vui vẻ, hạnh phúc với nhau. Năm 2022 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do hai vợ chồng không cùng quan điểm sống nên thường xuyên mâu thuẫn cãi vã và chị H bỏ gia đình đi, đi đâu thì anh không rõ.

Anh đã nhận được thông báo thụ lý vụ án về việc “ Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” của chị Tô Thị H với anh và ý kiến của anh là đồng ý ly hôn với chị Tô Thị H vì vợ chồng không còn tình cảm, không thể đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Vòng Ngọc Minh H2 – sinh ngày 19/9/2021 hiện nay con đang với với ba, anh yêu cầu được nuôi dưỡng và giáo dục đến khi trưởng thành, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản và nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người làm chứng:

- Bà Lê Thị Hoa trình bày: Bà là mẹ của Tô Thị H. H và P kết hôn với nhau năm 2021 trên cơ sở tự nguyện vợ chồng đăng ký kết hôn tại UBND xã Sông Bình nay là xã Lương Sơn

Sau khi xác lập quan hệ vợ chồng về nhà cha mẹ đẻ sống đến khoảng năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân nghe H nói là đánh đập.

Hai bên gia đình không có mâu thuẫn gì với nhau.

Từ khi H về Hòa Thắng ở không một lần nào đến thăm H.

Việc ly hôn của vợ chồng H để H tự giải quyết nhưng theo ý kiến của bà Tòa nên giải quyết cho H ly hôn vì vợ chồng đã không sống chung lâu rồi.

Về con chung: Vợ chồng có 01 cháu là Vòng Ngọc Minh Hậu – sinh ngày 19/9/2021 hiện con đang ở với ba nên giao cho ba nuôi dưỡng và giáo dục các con đến khi trưởng thành.

Bà Trần Thị Linh trình bày:

- Bà là mẹ của Vòng Công Phúc. Vì H kết hôn với nhau năm 2021 trên cơ sở tự nguyện vợ chồng đăng ký kết hôn tại UBND xã Sông Bình nay là xã Lương Sơn.

Sau khi xác lập quan hệ vợ chồng về nhà bà sinh sống đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân vợ chồng thường xuyên cãi nhau.

Hai bên gia đình không có mâu thuẫn gì với nhau. Từ khi H về Hòa Thắng ở thì không một lần đến thăm con.

Việc ly hôn của vợ chồng Để vợ chồng tự giải quyết nhưng theo ý kiến của bà Tòa nên giải quyết cho vợ chồng ly hôn vì vợ chồng đã không sống chung lâu rồi và không có khả năng đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 01 cháu là Vòng Ngọc Minh H2 – sinh ngày 19/9/2021 hiện con đang ở với ba nên giao cho ba nuôi dưỡng và giáo dục các con đến khi trưởng thành.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 13- Lâm Đồng phát biểu ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc giải quyết vụ án

Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng

Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 BLTTDS năm 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật HNGD năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về hôn nhân: Chị Tô Thị H được ly hôn với anh Vòng Công Phốc.

- Về con chung: Giao 01 con chung Vòng Ngọc Minh H2 – sinh ngày 19/9/2021 cho anh Toàn chăm sóc, nuôi dưỡng. Không ai được cản trở quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn của chị H. Anh P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa cũng như căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm chị Tô Thị H và anh Vòng Công P có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị H và anh P.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện thì giữa chị Tô Thị H và anh Vòng Công P có đăng ký kết hôn tại UBND xã Sông Bình theo Giấy chứng nhận kết hôn số 25 ngày 22/4/2021 nay là xã Lương Sơn nên xác định loại tranh chấp là tranh chấp hôn nhân gia đình và thuộc quan hệ “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”

Về thẩm quyền giải quyết: Anh Vòng Công P có hộ khẩu thường trú tại: Thôn Tân Sơn, xã Lương Sơn, tỉnh Lâm Đồng nên yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 13- Lâm Đồng theo quy định tại Điều 1, Điều 3 của Nghị quyết số: 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, HĐXX nhận thấy chị Tô Thị H và Vòng Công P xác lập quan hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp do đó phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng.

Cuộc sống hôn nhân thực tế giữa chị H và anh P đã xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn, vợ chồng đã không còn có sự thương yêu, quan tâm chăm sóc lẫn nhau, cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Đến năm 2022, chị H bỏ đi từ đó cho đến nay, mỗi người sống một nơi và không còn quan tâm đến nhau nữa. Hiện nay chị H và anh P đã sống ly thân, không còn quan tâm chăm sóc nhau nữa, tình cảm vợ chồng đã không còn. Chị H yêu cầu ly hôn, anh P cũng đồng ý chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên cả hai đều mong muốn ly hôn. Hôn nhân giữa chị H và anh P đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục

đích hôn nhân không đạt được. Do đó chị H yêu cầu được ly hôn với anh Plà có cơ sở chấp nhận.

[4] Về con chung: Có 01 con chung là Vòng Ngọc Minh H2 – sinh ngày 19/9/2021, ý kiến của chị Tô Thị H là giao con chung cho anh Pnuôi dưỡng. Hiện cháu Hậu đang sống cùng với anh P và anh P vẫn thực hiện tốt trách nhiệm của người làm cha. Do đó để đảm bảo sự ổn định về cuộc sống, sinh hoạt và phù hợp với nguyện vọng của các con nên giao các cháu Hậu cho anh Pnuôi dưỡng là phù hợp. Anh P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem.

[5] Về tài sản và nợ chung: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về hôn nhân: Chị Tô Thị H được ly hôn với anh Vòng Công P

Về con chung: 01 con chung Vòng Ngọc Minh H2 – sinh ngày 19/9/2021 giao cho anh Vòng Công P chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Tô Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, chị H đã nộp tại biên lai thu số 0008671, ngày 18/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng, chị Tô Thị H đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS ND (khu vực 13+ Lâm Đồng);
- THADS tỉnh;
- UBND xã Lương Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thanh Nữ Kiều Oanh